

# HĐTL VN30 - TIỆM CẬN VÙNG HỖ TRỢ 918-920 ĐIỂM

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 17/10/2019



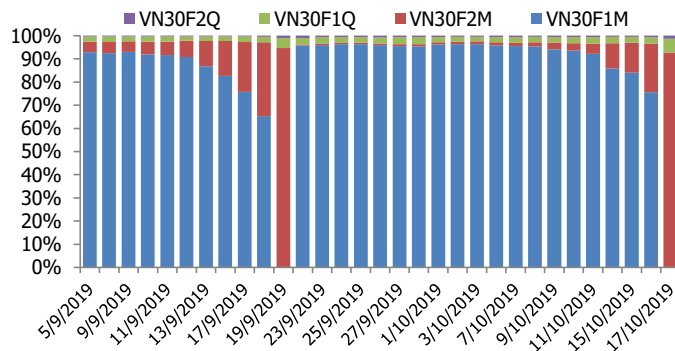
## BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
<b>VN30F1910</b>	10/17/2019	0	918,80	-
<b>VN30F1911</b>	11/21/2019	35	924,30	8.658
<b>VN30F1912</b>	12/19/2019	63	922,10	555
<b>VN30F2003</b>	3/19/2020	154	923,30	117

## TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Việc VN-Index đang nằm trong vùng kháng cự mạnh 990 – 1.000 điểm, cùng việc khối ngoại vẫn bán ròng, cũng như HĐTL VN30F1910 sẽ đáo hạn trong phiên hôm nay đang khiến tâm lý giới đầu tư trở nên khá thận trọng. Kịch bản bất ngờ diễn ra vào phiên ATC khi lực bán ở nhóm trụ gia tăng. Đóng cửa, VN-Index giảm 4,64 điểm (0,47%) xuống 989,82 điểm; trong khi HNX-Index tăng 0,13% lên 106,07 điểm. Thanh khoản thị trường ở mức khá với giá trị khớp lệnh 3 sàn đạt 3.500 tỷ đồng. Điểm tích cực trong phiên là khối ngoại đã trở lại mua ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị gần 30 tỷ đồng.
- HĐTL VN30F1910 đóng cửa tại 918,8 điểm, thấp hơn 0,3 điểm so với VN30 Index trong ngày đáo hạn. Trong khi đó, các HĐTL VN30F1911, VN30F1912 và VN30F2002 đóng cửa với basis dương từ 3 đến 5,2 điểm cho thấy tâm lý giới đầu tư đang khá tích cực. Thị trường vẫn đang trong một vùng dao động rộng chứ chưa có đủ các tín hiệu về một xu hướng trung hạn mới. Việc VN-Index vượt 1.000 điểm hay không cũng không có nghĩa là thị trường sẽ chuyển hẳn sang trạng thái tích cực, hay lại rơi vào trạng thái tiêu cực. Đối với thị trường phái sinh, giới đầu tư nên xác định chiến lược đánh ngắn để tối ưu hóa lợi nhuận.
- Về kỹ thuật, VN30-Index giảm mạnh trong phiên đáo hạn hợp đồng tháng 10. Vùng 918-920 điểm sẽ là hỗ trợ mạnh của chỉ số và nếu rơi khỏi vùng này, khả năng cao chỉ số sẽ tiếp tục điều chỉnh về hỗ trợ là vùng 900-910 (đỉnh cũ tháng 05 và 08/2019). Các tín hiệu kỹ thuật phân hóa nên khả năng rung lắc rất cao.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Thị trường vẫn đang trong một vùng dao động rộng chứ chưa có đủ các tín hiệu về một xu hướng trung hạn mới. Do vậy, chiến lược trading sẽ hiệu quả hơn trong ngắn hạn với vùng hỗ trợ 918-920 điểm và kháng cự quanh 928-930 điểm.

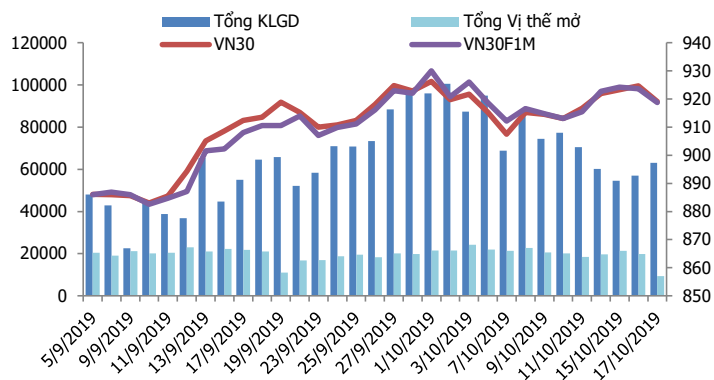
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Xu hướng tăng của chỉ số vẫn chưa kết thúc, do vậy giới đầu tư quan sát chỉ số tại vùng hỗ trợ 918-920 điểm.

### Chiến lược giao dịch spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

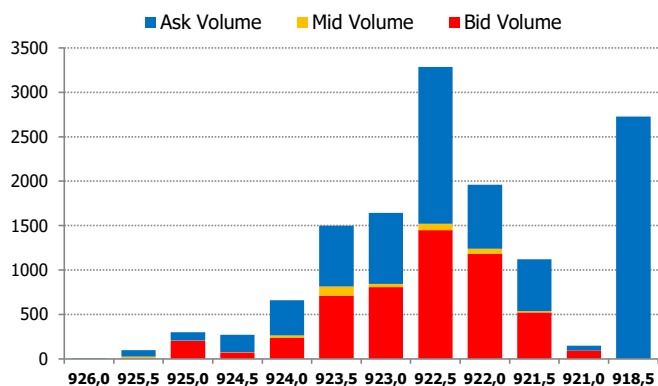
## DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HDTL



## DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HDTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F1910	918,8	-0,52	47.138	-9,7	-	-100
VN30F1911	924,3	-0,02	15.860	233,7	8.658	108,9
VN30F1912	922,1	-0,09	27	-3,6	555	0,4
VN30F2003	923,3	0,03	46	91,7	117	1,7
<b>Tổng</b>			63.071	10,7	9.330	-52,8

## THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



## NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HDTL

- HDTL VN30F1910 đóng cửa tại 918,8 điểm, thấp hơn 0,3 điểm so với VN30 Index trong ngày đáo hạn. Trong khi đó, các HDTL VN30F1911, VN30F1912 và VN30F2002 đóng cửa với basis dương từ 3 đến 5,2 điểm cho thấy tâm lý giới đầu tư đang khá tích cực.
- Thanh khoản thị trường tăng nhẹ, tổng khối lượng giao dịch toàn thị trường đạt 63.071 hợp đồng tăng 10,67% so với phiên trước. Trong đó, thanh khoản bắt đầu chuyển sang hợp đồng tháng 11 với 15.860 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1910 là 919,10 điểm (bằng so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1911 là 924,25 điểm (-0,05 điểm), VN30F1912 là 928,39 điểm (+6,29 điểm) và VN30F2003 là 941,98 điểm (+18,68 điểm).

## XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
<b>Tổng kết</b>	<b>SELL</b>	<b>NEUTRAL</b>	<b>BUY</b>
<b>Hỗ trợ</b>	<b>920-921</b>	<b>918-920</b>	<b>914-916</b>
<b>Kháng cự</b>	<b>926-928</b>	<b>930-932</b>	<b>934-936</b>

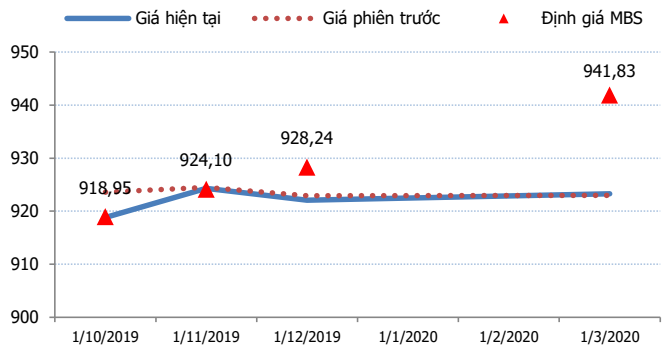
## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



## DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	5,5	0,90	4,6	1,74
VN30F1Q - VN30F1M	3,3	-0,70	4	-0,48
VN30F1Q - VN30F2M	-2,2	-1,60	-0,6	-2,22
VN30F2Q - VN30F1M	4,5	-0,60	5,1	-0,22
VN30F2Q - VN30F2M	-1	-1,50	0,5	-1,96
VN30F2Q - VN30F1Q	1,2	0,10	1,1	0,26

## ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



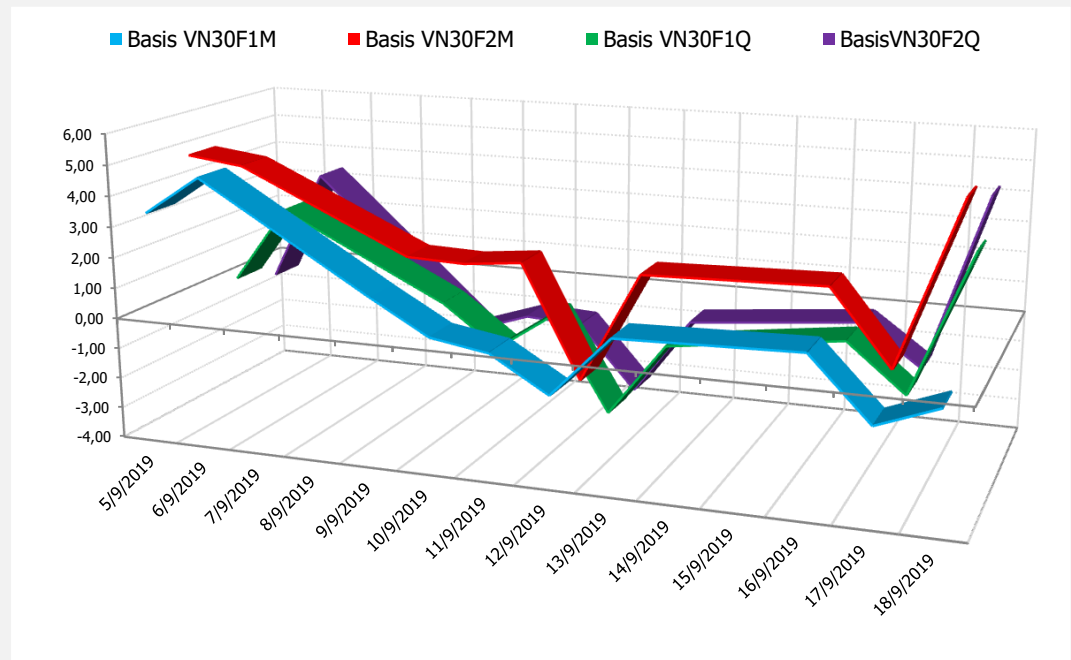
## DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



## NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Đóng cửa, hợp đồng đáo hạn VN30F1910 chỉ thấp hơn chỉ số cơ sở 0,3 điểm, đạt 918,8 điểm, trong khi VN30F1911 chỉ giảm nhẹ 0,2 điểm xuống 922,1 điểm, hiện cao hơn 5,2 điểm so với VN30. Điều này khiến basis của các hợp đồng tương lai đều bật tăng, lên khoảng +3 đến +5 điểm. Với mức chênh lệch này, chúng ta có thể kỳ vọng về khả năng hiệu chỉnh basis ngay trong phiên giao dịch tới hoặc phiên giao dịch đầu tuần sau.
- Trong khi đó, chênh lệch giá giữa các hợp đồng còn giao dịch trên thị trường vẫn duy trì ở mức hẹp từ -2,2 điểm đến +1,2 điểm. Phiên giao dịch ngày mai, hợp đồng mới VN30F2006 sẽ được đưa vào giao dịch thay thế cho hợp đồng kỳ hạn tháng 10 đáo hạn ngày hôm nay. Cấu trúc kỳ hạn các HĐTL trên thị trường sẽ có sự thay đổi, tuy nhiên, xu hướng phẳng hóa vẫn được duy trì, với giá hợp đồng mới được điều chỉnh về gần mức giá của các hợp đồng đang được giao dịch hiện nay.

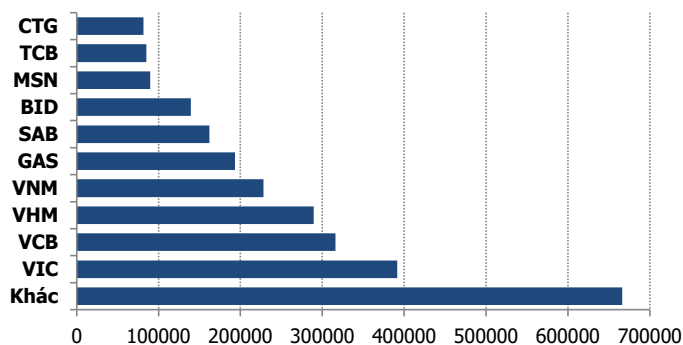
## DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



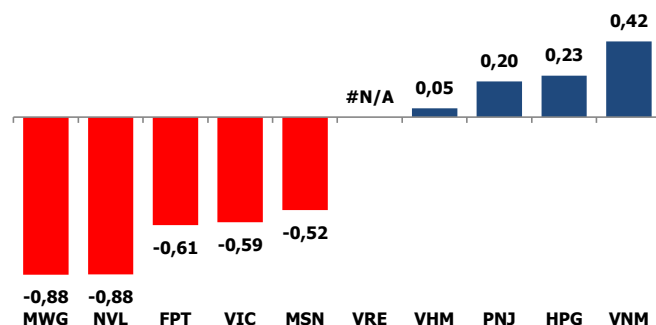
## THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	989,82	919,1
Thay đổi	-4,64	-5,54
%Chg	-0,47	-0,60
YTD	10,90	7,50
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3.349,72	2.643,68
P/E	16,83	13,87
P/B	2,42	2,30

## TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



## CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



## NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch diễn ra không thực sự tích cực với lực bán gia tăng tại một số cổ phiếu trụ. Các cổ phiếu vốn hóa lớn như SAB, VJC, MWG, VIC, BVH, FPT, GAS, MSN, REE...đều đóng cửa trong sắc đỏ. Bên cạnh đó, nhóm ngân hàng BID, EIB, MBB, VCB, VPB, HDB, TCB...cũng giảm giá khiến thị trường thêm phần ảm đạm.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 5,54 điểm (-0,60%) xuống 919,10 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 04 mã tăng/24 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 82,96 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.595 tỷ đồng.
- Điểm tích cực trong phiên là khối ngoại đã trở lại mua ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị gần 30 tỷ đồng, trong đó lực mua tập trung vào VNM, E1VFN30, VCB...Ở chiều ngược lại, VRE, GTN, VIC, VHM,...là những mã bị bán ròng nhiều.

## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30



## DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	989,82	(0,47)	16,83	10,90
Dow Jones	27.025,88	0,09	18,15	15,85
S&P500	2.997,95	0,28	19,68	19,59
Nikkei 225	22.555,04	0,46	16,16	12,69
Shanghai	2.977,33	(0,05)	14,44	19,38
DAX	12.654,95	(0,12)	22,01	19,85
Vàng	1.492,63	0,05		16,38
Dầu WTI	53,94	0,02		18,78

## LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai - 14/10/2019</b>			
Trung Quốc- Cán cân Mậu Dịch	34,84 tỷ	33,3 tỷ	39,65 tỷ
Trung Quốc- FDI	6,90%		
<b>Thứ Ba- 15/10/2019</b>			
Trung Quốc- CPI	0,70%	0,70%	0,90%
Nhật Bản- Sản lượng CN	-1,30%	-1,20%	-1,20%
<b>Thứ Tư - 16/10/2019</b>			
Mỹ- Doanh số bán lẻ lõi	0,20%	0,20%	0,10%
Mỹ- Tồn kho dầu thô	4.100M		10.500M
<b>Thứ Năm - 17/10/2019</b>			
Mỹ- Sản xuất CN	0,60%	-0,10%	

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Thị trường chứng khoán Mỹ tăng điểm trong phiên giao dịch ngày thứ Năm, khi tâm lý nhà đầu tư được hỗ trợ bởi một loạt báo cáo kết quả kinh doanh khả quan và những diễn biến tích cực về tình hình Brexit, thương chiến, và Syria. Chốt phiên, chỉ số Dow Jones tăng 0,09%, đạt 27.026,16 điểm. S&P 500 tăng 0,28%, đạt 2.997,97 điểm. Chỉ số Nasdaq tăng 0,4%, đạt 8.156,85 điểm.
- Giá dầu tăng sau thông tin tồn kho xăng tại Mỹ giảm. Giá dầu Brent tăng 49 cent, tương đương 0,8%, lên 59,91 USD/thùng. Giá dầu WTI tăng 57 cent, tương đương 1,1%, lên 53,93 USD/thùng.
- Giá vàng ngày 17/10 tăng nhờ kinh tế Mỹ xuất hiện số liệu kém, lại khiến nhà đầu tư lo ngại nguy cơ suy thoái. Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 1,5 USD lên 1.491,5 USD/ounce. Giá vàng tương lai tăng 0,3% lên 1.498,3 USD/ounce.

## NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

MWG bất ngờ giảm mạnh trong phiên ATC và là cổ phiếu tác động tiêu cực tới trạng thái giảm điểm của VN30, theo sau đó là các mã NVL, FPT, VIC, MSN, EIB. Ở chiều ngược lại, VNM, HPG và PNJ là những nhân tố chính kim hãm đà giảm của chỉ số.

### Phân tích kỹ thuật cổ phiếu MWG



**DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30**

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	10,05	131.000	0,46	1,69%	185,633	0,42	23,97	8,05
TCB	Banks	8,41	24.400	-0,20	1,04%	57,658	-0,16	9,69	1,52
VIC	Real Estate Investment & Services	7,49	117.000	-0,85	1,37%	56,108	-0,59	71,19	4,74
VPB	Banks	5,86	22.500	-0,22	1,12%	75,991	-0,12	7,53	1,45
VJC	Travel & Leisure	5,69	138.500	-0,36	0,94%	63,726	-0,19	14,06	5,34
MSN	Financial Services	5,46	77.000	-1,03	1,30%	63,35	-0,52	23,31	2,88
HPG	General Industrials	5,37	21.400	0,47	1,64%	103,534	0,23	7,75	1,34
MWG	Technology Hardware & Equipment	5,36	122.900	-1,76	1,87%	92,748	-0,88	15,57	5,22
MBB	Banks	4,82	23.200	-0,43	0,87%	123,415	-0,19	7,79	1,57
FPT	Fixed Line Telecommunications	4,66	56.700	-1,39	1,59%	92,513	-0,61	13,04	2,89
VHM	Real Estate Investment & Services	4,62	86.500	0,12	3,17%	59,268	0,05	19,21	6,70
VCB	Banks	3,83	85.200	-1,05	1,89%	87,723	-0,37	18,02	4,14
NVL	Real Estate Investment & Services	3,40	60.300	-2,74	2,99%	35,094	-0,88	16,85	2,78
HDB	Banks	2,90	27.900	-1,06	1,08%	54,601	-0,29	9,63	1,75
STB	Banks	2,83	10.900	-1,36	1,38%	42,835	-0,36	7,07	0,75
SAB	Beverages	2,71	253.000	-1,17	2,37%	7,238	-0,30	37,57	9,25
EIB	Banks	2,59	16.350	-1,80	1,83%	2,962	-0,44	37,66	1,30
PNJ	General Retailers	2,23	82.700	0,98	1,22%	57,703	0,20	17,49	4,50
VRE	General Retailers	2,13	31.850	0,00	1,11%	66,056	0,00	30,84	2,61
GAS	Oil & Gas Producers	1,47	101.000	-0,20	1,39%	25,079	-0,03	16,65	4,33
GMD	Industrial Transportation	1,07	26.300	-0,38	1,14%	8,545	-0,04	13,93	1,28
BID	Banks	1,06	40.800	-0,85	1,35%	32,81	-0,08	19,51	2,56
CTG	Banks	0,99	21.900	0,00	0,92%	72,795	0,00	14,90	1,13
SSI	Financial Services	0,99	21.350	-0,93	1,17%	23,399	-0,09	10,69	1,15
REE	Industrial Engineering	0,94	36.500	-1,48	1,51%	47,568	-0,13	6,94	1,19
BVH	Financial Services	0,76	71.300	-0,70	0,70%	9,653	-0,05	47,36	3,26
SBT	Food Producers	0,74	18.700	-0,27	4,75%	26,53	-0,02	42,06	1,70
ROS	Construction & Materials	0,66	25.500	-0,20	2,00%	586,192	-0,01	71,03	2,44
CTD	Construction & Materials	0,56	88.000	-1,12	1,25%	3,66	-0,06	6,50	0,84
DPM	Chemicals	0,35	14.800	-1,99	3,38%	7,983	-0,07	17,36	0,75

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD Khớp lệnh định kỳ</b> - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 <b>GD khớp lệnh liên tục</b> - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 <b>GD Thỏa thuận</b> - 08h45 - 14h45
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ dao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Thoát khỏi hợp đồng tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội  
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601  
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)  
Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthilai@mbs.com.vn">ha.nguyenthilai@mbs.com.vn</a>